

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư Dự án hỗ trợ kết cấu hạ tầng các hợp tác xã  
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 10 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án hỗ trợ kết cấu hạ tầng các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 143/BC-HĐND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án hỗ trợ kết cấu hạ tầng các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, với các nội dung sau:**

1. Mục tiêu đầu tư:

Hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà kho, nhà xưởng phục vụ sản xuất, chế biến và bảo quản sản phẩm của các hợp tác xã nông nghiệp nhằm phát triển vùng sản xuất nông nghiệp tập trung bền vững, gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên cơ sở khai thác, phát huy tiềm năng thế mạnh sản phẩm nông nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, thu hút lao động, ổn định sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động địa phương, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025.

2. Quy mô đầu tư:

Hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng (nhà kho, nhà xưởng) cho 14 Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Kết cấu nhà khung thép chịu lực, móng bê tông cốt thép, vỉ kèo thép gác xà gồ, mái lợp tôn liên doanh, tường bao bằng gạch đặc kết hợp với tường bao bằng tôn, nền xưởng bằng bê tông và các hạng mục phụ trợ khác.

(Có danh mục kèm theo)

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
4. Tổng mức đầu tư của dự án: 31.580 triệu đồng (*Ba mươi mốt tỷ năm trăm tám mươi triệu đồng*).
5. Cơ cấu nguồn vốn:
  - Ngân sách nhà nước: 30.000 triệu đồng.
  - Đổi ứng của Hợp tác xã: 1.580 triệu đồng.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bằng Phúc, xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn; xã Văn Lang, huyện Na Rì; phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn; xã Quang Thuận, xã Nguyên Phúc, xã Lục Bình, huyện Bạch Thông; xã Quảng Khê, xã Yên Dương, huyện Ba Bể; xã Như Cố, huyện Chợ Mới; xã Bộc Bồ, huyện Pác Nặm; xã Đức Vân, huyện Ngân Sơn (*cụ thể theo danh mục đính kèm*).
7. Thời gian thực hiện: Năm 2022-2024.
8. Tiến độ thực hiện:
  - Từ Quý IV/2022 đến Quý I/2023: Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư.
  - Từ Quý II/2023 đến hết năm 2024: Thực hiện dự án và kết thúc dự án.
9. Chủ đầu tư: Theo quy định hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 10 (*kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2022./.

*Noi nhận:* Th

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (*UBTVQH*);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (*Thành*) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu VT, HS. Th

**CHỦ TỊCH**



**Phương Thị Thanh**

**DANH MỤC CÁC HỢP TÁC XÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ KẾT CẤU HẠ TẦNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên hợp tác xã	Địa điểm xây dựng	Diện tích nhà kho, nhà xưởng (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Huyện Chợ Đồn</b>			
1	Hợp tác xã Rượu men lá Thanh Tâm	Thôn Bản Quân, xã Bằng Phúc	350	Chế biến chè Shan tuyết, măng khô, sản xuất rượu gạo men lá, thịt lợn khô, lạp sườn.
2	Hợp tác xã Hồng Luân	Thôn Nà Lược, xã Tân Lập	600	Sản xuất bún khô, măng khô, chè Shan Tuyết, Bánh khảo, gạo Bao thai.
3	Hợp tác xã Rượu Men Lá Bằng Phúc	Thôn Bản Quân, xã Bằng Phúc	450	Sản xuất chè, kinh doanh các sản phẩm như gạo, ngô, thóc, đậu, thức ăn chăn nuôi.
<b>II</b>	<b>Huyện Na Rì</b>			
4	Hợp tác xã Thắm Lượng	Thôn Phiêng Bang, xã Văn Lang	700	Sản xuất tinh bột dong và miến dong.
5	Hợp tác xã Dược liệu Bảo Châu	Thôn Phiêng Bang, xã Văn Lang	700	Tập kết nguyên liệu, sơ chế, đóng gói, lưu trữ các sản phẩm thuốc, hóa dược và dược liệu, chế biến các loại cao: cao trị xương khớp, da dày, đại tràng, tiểu đường, hà thủ ô đỏ, trà Giảo cổ lam, trà Cà gai leo.
<b>III</b>	<b>Thành phố Bắc Kạn</b>			
6	Hợp tác xã Minh Anh	Tổ 6, phường Xuất Hóa	600	Nuôi trồng, sản xuất, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu: Nấm mộc nhĩ, nấm thái chỉ, nấm dược liệu, nấm linh chi.

<b>TT</b>	<b>Tên hợp tác xã</b>	<b>Địa điểm xây dựng</b>	<b>Diện tích nhà kho, nhà xưởng (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>IV</b>	<b>Huyện Bạch Thông</b>			
7	Hợp tác xã nông nghiệp Công nghệ cao BK Foods	Thôn Nà Thoi, xã Quang Thuận	576	Chế biến và bảo quản rau củ quả, Gừng sấy khô, Hồi sấy khô, măng khô, trà Giảo Cổ Lam, trà hoa vàng.
8	Hợp tác xã Hà Anh	Thôn Nà Lốc, xã Nguyên Phúc	1.000	Chế biến thức ăn phục vụ chăn nuôi gà, lợn.
9	Hợp tác xã Hòa Phát	Thôn Nà Nghịu, xã Lục Bình	1.100	Chế biến thức ăn phục vụ chăn nuôi trâu bò.
<b>V</b>	<b>Huyện Ba Bể</b>			
10	Hợp tác xã Phúc Ba	Thôn Nà Hai, xã Quảng Khê	800	Sản xuất chế biến rượu suối nguồn Nà Hai; tập kết thức ăn phục vụ chăn nuôi lợn, chăn nuôi bò sinh sản.
11	Hợp tác xã Yên Dương	Thôn Loồng Lúng, xã Yên Dương	600	Khu tập kết Bí xanh thơm, trà bí xanh thơm, lúa Nếp Tài và chế biến đóng gói gạo nếp Tài thành phẩm.
<b>VI</b>	<b>Huyện Chợ Mới</b>			
12	Hợp tác xã Nông nghiệp Thanh niên Như Cố	Thôn Nà Chào, xã Như Cố	800	Chế biến chè búp, trà mướp đắng rừng, trà Cà gai leo, bún khô, đóng chai mật ong.
<b>VII</b>	<b>Huyện Pác Nặm</b>			
13	Hợp tác xã Vạn Lộc	Thôn Nà Phản, xã Bộc Bố	1.000	Khu tập kết nguyên liệu, sơ chế, đóng gói, lưu trữ các sản phẩm từ hoạt động sản xuất của hợp tác xã; sản xuất thuốc hóa dược và dược liệu, chế biến và bảo quản các sản phẩm từ thịt, giết mổ gia súc, gia cầm, thu mua nông sản ( <i>lúa, ngô, đậu...</i> ) để sản xuất thức ăn chăn nuôi.

<b>TT</b>	<b>Tên hợp tác xã</b>	<b>Địa điểm xây dựng</b>	<b>Diện tích nhà kho, nhà xưởng (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>VIII</b>	<b>Huyện Ngân Sơn</b>			
14	Hợp tác xã Hợp Phát	Thôn Nặm Làng, xã Đức Vân	600	Khu tập kết nguyên liệu, sơ chế, đóng gói, lưu trữ các sản phẩm từ hạt Dẻ, Lê, Mác Cọt, Mận, Đào, Trám đen
	<b>Tổng cộng</b>		<b>9.876</b>	